

GVSB: Thu Hoài**Email: thuhoai030294@gmail.com****GVPB1: Trần Quang Dũng****Email: tranquangdung08091979@gmail.com****GVPB2: Vuthiloan****Email: vuthiloan.ndc.83@gmail.com****3. Nhận biết được số đối của một số hữu tỉ. Cấp độ: Nhận biết****I. ĐỀ BÀI****A. PHẦN TRẮC NGHIỆM****Câu 1:** Số đối của $0,25$ là

- A.** $-0,25$. **B.** $0,25$. **C.** -1 . **D.** 1 .

Câu 2: Số đối của $\frac{7}{9}$ là

- A.** $\frac{7}{9}$. **B.** $\frac{9}{7}$. **C.** $-\frac{7}{9}$. **D.** $-\frac{9}{7}$.

Câu 3: Tìm số đối của $-\frac{5}{4}$

- A.** $\frac{-4}{5}$. **B.** $\frac{5}{4}$. **C.** $\frac{-5}{4}$. **D.** $\frac{-4}{5}$.

Câu 4: Số đối của $2\frac{3}{4}$ là

- A.** $2+\frac{3}{4}$. **B.** $2\frac{3}{4}$. **C.** $-2\frac{4}{3}$. **D.** $-2\frac{3}{4}$.

Câu 5: Số nào sau đây là số đối của 0 ?

- A.** 0 . **B.** -1 . **C.** Không có. **D.** $\frac{1}{0}$.

Câu 6: Số đối của $-1\frac{2}{5}$ là

- A.** $-1\frac{2}{5}$. **B.** $1\frac{5}{2}$. **C.** $1\frac{2}{5}$. **D.** $\frac{2}{5}$.

Câu 7: Số hữu tỉ a có số đối là

- A.** a^2 . **B.** $-a$. **C.** $\frac{1}{a}$. **D.** $\frac{a}{2}$.

Câu 8: Khẳng định nào sau đây **sai**?

- A.** Số đối của $\frac{2}{7}$ là $\frac{-2}{7}$. **B.** Số đối của $\frac{2}{7}$ là $-\frac{2}{7}$.
C. Số đối của $\frac{2}{7}$ là $-\frac{2}{7}$. **D.** Số đối của $\frac{2}{7}$ là $-\frac{2}{7}$.

Câu 9: Số đối của số hữu tỉ $\frac{a}{b}$ với b khác 0 là

A. $\frac{a}{b}$.

B. $-\frac{a}{b}$.

C. $-\frac{b}{a}$.

D. $-\frac{-a}{b}$.

Câu 10: Số hữu tỉ $-4,5$ có số đối là

A. $4,5$.

B. $-4,5$.

C. $5,4$.

D. $-\frac{9}{2}$.

Câu 11: Số đối của số hữu tỉ $-(-5,26)$ là

A. $5,26$.

B. $-5,26$.

C. $5,62$.

D. $\frac{263}{50}$.

Câu 12: Hai số đối nhau có tổng bằng

A. -1 .

B. 1 .

C. $\frac{1}{2}$.

D. 0 .

Câu 13: Số đối của $4\frac{1}{2}$ là

A. Số hữu tỉ âm.

B. Số hữu tỉ dương.

C. Số nguyên.

D. 0 .

Câu 14: Số đối của $-3\frac{1}{4}$ là

A. Số hữu tỉ âm.

B. Số hữu tỉ dương.

C. Số nguyên.

D. 0 .

Câu 15: Số đối của tổng $-3\frac{1}{4} + 5\frac{1}{2}$ là

A. -1 .

B. $-\frac{9}{4}$.

C. $\frac{1}{2}$.

D. 0 .

Câu 16: Số đối của tổng $-0,5 + 1,75$ là

A. $-1,25$.

B. $1,25$.

C. $1,5$.

D. 0 .

Câu 17: Số đối của tổng $\frac{7}{4} + \frac{1}{2}$ là

A. $\frac{4}{9}$.

B. $-\frac{9}{4}$.

C. $\frac{9}{4}$.

D. $-\frac{4}{9}$.

Câu 18: Số đối của hiệu $\frac{5}{6} - \frac{3}{2}$ là

A. $\frac{2}{3}$.

B. $-\frac{2}{3}$.

C. $\frac{3}{-2}$.

D. $-\frac{2}{3}$.

Câu 19: Các số đối của: $12; 0; -2$; lần lượt là

A. $12; 0; -2$;

B. $-12; 0; -2$;

C. -12;0;2;

D. 12;0;2;

Câu 20: Khẳng định nào sau đây là SAI?

A. Số đối của số hữu tỉ âm là số hữu tỉ dương.

B. Số đối của số hữu tỉ dương là số hữu tỉ âm.

C. Hai số đối nhau có tổng bằng 0

D. Mỗi số hữu tỉ có nhiều hơn một số đối.

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Tìm số đối của $2; -3; 0,4$

Câu 2: Tìm số đối của

a) $4,5 - \left(-\frac{7}{5}\right)$ b) $\frac{5}{2} + \frac{-4}{2}$

Câu 3: So sánh số đối của $\frac{3}{5}$ và $\frac{-3}{10}$

Câu 4: So sánh số đối của $-3,5$ và $-3,45$

Câu 5: So sánh số đối của $5,234$ và $5,214$

Câu 6: So sánh số đối của tổng $\frac{3}{4} + \frac{1}{2}$ và $\frac{2}{5} + \frac{3}{2}$

Câu 7: Tìm số đối của $-3,5 + 7,5$ và $4 + (-6)$

Câu 8:

a) Tìm số đối của $7; -6$ và $7 + (-6)$

b) So sánh số đối của tổng $7 + (-6)$ với tổng các số đối của 7 và -6

Câu 9: Tìm số đối của mỗi số hữu tỉ sau

a) $\frac{4}{7}$ b) $\frac{-5}{2}$ c) $4,9$ d) $-8,5$

Câu 10: Tìm số đối của số hữu tỉ a , biết

a) $a = \frac{7}{4} + \frac{-3}{4}$ b) $a = \frac{12}{5} - \frac{2}{5}$

Câu 11: Tìm số đối của số hữu tỉ x , biết

a) $x = \frac{4}{9} \cdot \frac{-3}{4}$ b) $x = \frac{12}{5} : \frac{4}{5}$

Câu 12: Tìm số hữu tỉ x để $x + \frac{7}{3}$ có số đối là $\frac{5}{4}$

Câu 13: Tìm số hữu tỉ x để $x - \frac{3}{5}$ có số đối là 0

Câu 14: Tìm số hữu tỉ x để $x - \frac{5}{6}$ có số đối là $-\frac{3}{2}$

Câu 15: Tìm số hữu tỉ x để $x - 3,75$ có số đối là $6,75$

Câu 16: Tìm số hữu tỉ x để $x - \frac{5}{6}$ có số đối là $-4\frac{1}{5}$

Câu 17: So sánh số đối của hai số hữu tỉ $x; y$ biết:

a) $x = \frac{1}{3}$ và $y = \frac{5}{3}$

b) $x = \frac{3}{-4}$ và $y = \frac{-4}{5}$

c) $x = \frac{-7}{10}$ và $y = 0$

Câu 18: Tìm tổng các số đối của số hữu tỉ $-0,75$ và $4\frac{5}{6}$

Câu 19: Sắp xếp số đối của mỗi số hữu tỉ sau theo thứ tự tăng dần?

$\frac{3}{10}$; $-\frac{7}{2}$; $4,9$; $-8,5$

Câu 20: Sắp xếp số đối của mỗi số hữu tỉ sau theo thứ tự giảm dần?

$-\frac{4}{10}$; $-\frac{9}{2}$; $5,6$; $-0,125$

II. HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM****BẢNG ĐÁP ÁN**

1. A	2. C	3.B	4.D	5.A	6.C	7.B	8.B	9.B	10.A
11.B	12.D	13.A	14.B	15.B	16.A	17.B	18.A	19.C	20.D

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Số đối của $0,25$ là

A. $-0,25$

B. $0,25$

C. -1

D. 1

Lời giải

Chọn A.

Số đối của số hữu tỉ a là $-a$. Số đối của $0,25$ là $-0,25$

Câu 2: Số đối của $\frac{7}{9}$ là

A. $\frac{7}{9}$

B. $\frac{9}{7}$

C. $-\frac{7}{9}$

D. $\frac{-9}{7}$

Lời giải

Chọn C.

Số đối của số hữu tỉ a là $-a$. Số đối của $\frac{7}{9}$ là $-\frac{7}{9}$

Câu 3: Tìm số đối của $\frac{-5}{4}$

A. $\frac{-4}{5}$

B. $\frac{5}{4}$

C. $\frac{-5}{4}$

D. $\frac{-4}{5}$

Lời giải

Chọn B.

Số đối của số hữu tỉ a là $-a$. Số đối của $\frac{-5}{4}$ là $\frac{5}{4}$

Câu 4: Số đối của $2\frac{3}{4}$ là

A. $2+\frac{3}{4}$

B. $2\frac{3}{4}$

C. $-2\frac{4}{3}$

D. $-2\frac{3}{4}$

Lời giải

Chọn D.

Số đối của số hữu tỉ a là $-a$. Số đối của $2\frac{3}{4}$ là $-2\frac{3}{4}$

Câu 5: Số nào sau đây là số đối của 0 ?

A. 0 .

B. -1 .

C. Không có.

D. $\frac{1}{0}$.

Lời giải

Chọn A.

Số đối của số 0 là số 0

Câu 6: Số đối của $-1\frac{2}{5}$ là

A. $-1\frac{2}{5}$.

B. $1\frac{5}{2}$.

C. $1\frac{2}{5}$.

D. $\frac{2}{5}$.

Lời giải

Chọn C.

Số đối của số hữu tỉ a là $-a$. Số đối của $-1\frac{2}{5}$ là $1\frac{2}{5}$

Câu 7: Số hữu tỉ a có số đối là

A. a^2 .

B. $-a$.

C. $\frac{1}{a}$.

D. $\frac{a}{2}$.

Lời giải

Chọn B.

Số đối của số hữu tỉ a là $-a$.

Câu 8: Khẳng định nào sau đây **sai**?

A. Số đối của $\frac{2}{7}$ là $\frac{-2}{7}$.

B. Số đối của $\frac{2}{7}$ là $\frac{-2}{-7}$.

C. Số đối của $\frac{2}{7}$ là $-\frac{2}{7}$.

D. Số đối của $\frac{2}{7}$ là $\frac{2}{-7}$.

Lời giải

Chọn B.

Có $\frac{-2}{-7} = \frac{2}{7}$ nên B sai

Câu 9: Số đối của số hữu tỉ $\frac{a}{b}$ với b khác 0 là

A. $\frac{a}{b}$.

B. $-\frac{a}{b}$.

C. $-\frac{b}{a}$.

D. $-\frac{-a}{b}$.

Lời giải

Chọn B.

Số đối của số hữu tỉ $\frac{a}{b}$ là $-\frac{a}{b}$.

Câu 10: Số hữu tỉ $-4,5$ có số đối là

- A.** $4,5$ **B.** $-4,5$ **C.** $5,4$ **D.** $-\frac{9}{2}$

Lời giải

Chọn A.

Số đối của số hữu tỉ $-4,5$ là $4,5$.

Câu 11: Số đối của số hữu tỉ $-(-5,26)$ là

- A.** $5,26$ **B.** $-5,26$ **C.** $5,62$ **D.** $\frac{263}{50}$

Lời giải

Chọn B.

Số đối của số hữu tỉ a là $-a$. Số đối của $-(-5,26)$ là $-5,26$

Câu 12: Hai số đối nhau có tổng bằng

- A.** -1 **B.** 1 **C.** $\frac{1}{2}$ **D.** 0

Lời giải

Chọn D.

Hai số đối nhau có tổng bằng 0

Câu 13: Số đối của $4\frac{1}{2}$ là

- A.** Số hữu tỉ âm. **B.** Số hữu tỉ dương.
C. Số nguyên. **D.** 0

Lời giải

Chọn A.

Số đối của $4\frac{1}{2}$ là $-4\frac{1}{2}$. Có $-4\frac{1}{2}$ là số hữu tỉ âm.

Câu 14: Số đối của $-3\frac{1}{4}$ là

- A.** Số hữu tỉ âm. **B.** Số hữu tỉ dương.
C. Số nguyên. **D.** 0

Lời giải

Chọn B.

Số đối của $-3\frac{1}{4}$ là $3\frac{1}{4}$. Có $3\frac{1}{4}$ là số hữu tỉ dương.

Câu 15: Số đối của tổng $-3\frac{1}{4} + 5\frac{1}{2}$ là

- A. -1 . **B. $-\frac{9}{4}$** . C. $\frac{1}{2}$. D. 0 .

Lời giải

Chọn B.

Ta có $-3\frac{1}{4} + 5\frac{1}{2} = -\frac{13}{4} + \frac{11}{2} = -\frac{13}{4} + \frac{22}{4} = \frac{9}{4}$

Số đối của $\frac{9}{4}$ là $-\frac{9}{4}$

Câu 16: Số đối của tổng $-0,5 + 1,75$ là

- A. $-1,25$** . B. $1,25$. C. $1,5$. D. 0 .

Lời giải

Chọn A.

Tổng $-0,5 + 1,75 = 1,25$

Số đối của $1,25$ là $-1,25$

Câu 17: Số đối của tổng $\frac{7}{4} + \frac{1}{2}$ là

- A. $\frac{4}{9}$. **B. $-\frac{9}{4}$** . C. $\frac{9}{4}$. D. $-\frac{4}{9}$.

Lời giải

Chọn B.

Tổng $\frac{7}{4} + \frac{1}{2} = \frac{7}{4} + \frac{2}{4} = \frac{9}{4}$. Số đối của $\frac{9}{4}$ là $-\frac{9}{4}$

Câu 18: Số đối của hiệu $\frac{5}{6} - \frac{3}{2}$ là

- A. $\frac{2}{3}$** . B. $-\frac{2}{3}$. C. $\frac{3}{-2}$. D. $-\frac{2}{3}$.

Lời giải

Chọn A.

Hiệu $\frac{5}{6} - \frac{3}{2} = \frac{5}{6} - \frac{9}{6} = \frac{-4}{6} = \frac{-2}{3}$. Số đối của $\frac{-2}{3}$ là $\frac{2}{3}$

Câu 19: Các số đối của: $12; 0; -2$; lần lượt là

A. $12; 0; -2;$

B. $-12; 0; -2;$

C. $-12; 0; 2;$

D. $12; 0; 2;$

Lời giải

Chọn C.

Các số đối của: $12; 0; -2;$ là $-12; 0; 2;$

Câu 20: Khẳng định nào sau đây là SAI?

A. Số đối của số hữu tỉ âm là số hữu tỉ dương.

B. Số đối của số hữu tỉ dương là số hữu tỉ âm.

C. Hai số đối nhau có tổng bằng 0

D. Mỗi số hữu tỉ có nhiều hơn một số đối.

Lời giải

Chọn D.

Mỗi số hữu tỉ chỉ có một số đối.

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: Tìm số đối của $2; -3; 0, 4$

Lời giải

Số đối của $2; -3; 0, 4$ lần lượt là $-2; 3; 0, -4$

Câu 2: Tìm số đối của

a) $4,5 - \left(-\frac{7}{5}\right)$

b) $\frac{5}{2} + \frac{-4}{2}$

Lời giải

a) $4,5 - \left(-\frac{7}{5}\right)$

Xét $4,5 - \left(-\frac{7}{5}\right) = \frac{9}{2} + \frac{7}{5} = \frac{45}{10} + \frac{14}{10} = \frac{59}{10}$. Số đối của $\frac{59}{10}$ là $-\frac{59}{10}$

b) $\frac{5}{2} + \frac{-4}{2}$

Xét $\frac{5}{2} + \frac{-4}{2} = \frac{1}{2}$. Số đối của $\frac{1}{2}$ là $-\frac{1}{2}$

Câu 3: So sánh số đối của $\frac{3}{5}$ và $-\frac{3}{10}$

Lời giải

Số đối của $\frac{3}{5}$ là $-\frac{3}{5}$

Số đối của $\frac{-3}{10}$ là $\frac{3}{10}$

Ta có $\frac{-3}{5} < 0 < \frac{3}{10}$ nên $\frac{-3}{5} < \frac{3}{10}$

Câu 4: So sánh số đối của $-3,5$ và $-3,45$

Lời giải

Số đối của $-3,5$ là $3,5$

Số đối của $-3,45$ và $3,45$

Ta có: $3,45 < 3,5$

Câu 5: So sánh số đối của $5,234$ và $5,214$

Lời giải

Số đối của $5,234$ là $-5,234$

Số đối của $5,214$ là $-5,214$

Ta có: $-5,234 < -5,214$

Câu 6: So sánh số đối của tổng $\frac{3}{4} + \frac{1}{2}$ và $\frac{2}{5} + \frac{3}{2}$

Lời giải

Ta có $\frac{3}{4} + \frac{1}{2} = \frac{3}{4} + \frac{2}{4} = \frac{5}{4}$. Số đối của $\frac{5}{4}$ là $\frac{-5}{4}$

$\frac{2}{5} + \frac{3}{2} = \frac{4}{10} + \frac{15}{10} = \frac{19}{10}$. Số đối của $\frac{19}{10}$ là $\frac{-19}{10}$

Có $\frac{-5}{4} = \frac{-5.10}{4.10} = \frac{-50}{40}$

$\frac{-19}{10} = \frac{-19.4}{10.4} = \frac{-76}{40}$

Vì $\frac{-76}{40} < \frac{-50}{40}$ nên $\frac{-19}{10} < \frac{-5}{10}$

Câu 7: Tìm số đối của $-3,5 + 7,5$ và $4 + (-6)$

Lời giải

$-3,5 + 7,5 = 4,5$. Số đối của $4,5$ là $-4,5$

$4 + (-6) = -2$. Số đối của -2 là 2

Câu 8:

a) Tìm số đối của 7 ; -6 và $7 + (-6)$

b) So sánh số đối của tổng $7 + (-6)$ với tổng các số đối của 7 và -6

Lời giải

a) Số đối của 7 là -7 . Số đối của -6 là 6

b) Tổng $7 + (-6) = 1$. Số đối của 1 là -1

tổng các số đối của 7 và -6 là $-7 + 6 = -1$

vậy số đối của tổng $7 + (-6)$ với tổng các số đối của 7 và -6 bằng nhau.

Câu 9: Tìm số đối của mỗi số hữu tỉ sau

a) $\frac{4}{7}$

b) $\frac{-5}{2}$

c) $4,9$

d) $-8,5$

Lời giải

a) Số đối của $\frac{4}{7}$ là $\frac{-4}{7}$

b) Số đối của $\frac{-5}{2}$ là $\frac{5}{2}$

c) Số đối của $4,9$ là $-4,9$

d) Số đối của $-8,5$ là $8,5$

Câu 10: Tìm số đối của số hữu tỉ a , biết

a) $a = \frac{7}{4} + \frac{-3}{4}$

b) $a = \frac{12}{5} - \frac{2}{5}$

Lời giải

a) $a = \frac{7}{4} + \frac{-3}{4} = \frac{4}{4} = 1$. Số đối của a là -1

b) $a = \frac{12}{5} - \frac{2}{5} = \frac{10}{5} = 2$. Số đối của a là -2

Câu 11: Tìm số đối của số hữu tỉ x , biết

a) $x = \frac{4}{9} \cdot \frac{-3}{4}$

b) $x = \frac{12}{5} : \frac{4}{5}$

Lời giải

a) $x = \frac{4}{9} \cdot \frac{-3}{4} = \frac{-1}{3}$. Vậy x có số đối là $\frac{1}{3}$

b) $x = \frac{12}{5} : \frac{4}{5} = \frac{12}{5} \cdot \frac{5}{4} = 3$. Vậy x có số đối là -3

Câu 12: Tìm số hữu tỉ x để $x + \frac{7}{3}$ có số đối là $\frac{5}{4}$

Lời giải

Vì $x + \frac{7}{3}$ có số đối là $\frac{5}{4}$

Mà số đối của $\frac{5}{4}$ là $-\frac{5}{4}$ nên $x + \frac{7}{3} = -\frac{5}{4}$ hay $x = -\frac{5}{4} - \frac{7}{3}$ do đó $x = -\frac{15}{12} - \frac{28}{12}$ nên $x = -\frac{43}{12}$

Vậy $x = -\frac{43}{12}$

Câu 13: Tìm số hữu tỉ x để $x - \frac{3}{5}$ có số đối là 0

Lời giải

Vì $x - \frac{3}{5}$ có số đối là 0

Mà số đối của 0 là 0 nên $x - \frac{3}{5} = 0$ hay $x = 0 + \frac{3}{5}$ do đó $x = \frac{3}{5}$

Vậy $x = \frac{3}{5}$

Câu 14: Tìm số hữu tỉ x để $x - \frac{5}{6}$ có số đối là $-\frac{3}{2}$

Lời giải

Vì $x - \frac{5}{6}$ có số đối là $-\frac{3}{2}$

Mà số đối của $-\frac{3}{2}$ là $\frac{3}{2}$ nên $x - \frac{5}{6} = \frac{3}{2}$ hay $x = \frac{3}{2} + \frac{5}{6}$ do đó $x = \frac{9}{6} + \frac{5}{6}$ nên $x = \frac{14}{6} = \frac{7}{3}$

Vậy $x = \frac{7}{3}$

Câu 15: Tìm số hữu tỉ x để $x - 3,75$ có số đối là $6,75$

Lời giải

Vì $x - 3,75$ có số đối là $6,75$

Mà số đối của $6,75$ là $-6,75$ nên $x - 3,75 = -6,75$ hay $x = -6,75 + 3,75$ do đó $x = -3$

Vậy $x = -3$

Câu 16: Tìm số hữu tỉ x để $x - \frac{5}{6}$ có số đối là $-4\frac{1}{5}$

Lời giải

Vì $x - \frac{5}{6}$ có số đối là $-4\frac{1}{5}$

Mà số đối của $-4\frac{1}{5}$ là $4\frac{1}{5} = \frac{21}{5}$ nên $x - \frac{5}{6} = \frac{21}{5}$ hay $x = \frac{21}{5} + \frac{5}{6}$ do đó $x = \frac{126}{30} + \frac{25}{30}$ nên $x = \frac{151}{30}$

Vậy $x = \frac{151}{30}$

Câu 17: So sánh số đối của hai số hữu tỉ $x; y$ biết:

- a) $x = \frac{1}{3}$ và $y = \frac{5}{3}$ b) $x = \frac{3}{-4}$ và $y = \frac{-4}{5}$ c) $x = \frac{-7}{10}$ và $y = 0$

Lời giải

a) $x = \frac{1}{3}$ và $y = \frac{5}{3}$. Số đối của $\frac{1}{3}$ là $\frac{-1}{3}$. Số đối của $\frac{5}{3}$ là $\frac{-5}{3}$

có $\frac{-5}{3} < \frac{-1}{3}$ vì $-5 < -1$

b) $x = \frac{3}{-4}$ và $y = \frac{-4}{5}$. Số đối của $\frac{3}{-4}$ là $\frac{3}{4}$. Số đối của $\frac{-4}{5}$ là $\frac{4}{5}$

có $\frac{3}{4} = \frac{15}{20}$; $\frac{4}{5} = \frac{16}{20}$. Vì $\frac{16}{20} > \frac{15}{20}$ nên $\frac{4}{5} > \frac{3}{4}$.

Câu 18: Tìm tổng các số đối của số hữu tỉ $-0,75$ và $4\frac{5}{6}$

Lời giải

Số đối của $-0,75$ là $0,75 = \frac{3}{4}$.

Số đối của $4\frac{5}{6} = \frac{29}{6}$ là $\frac{-29}{6}$. Ta có tổng các số đối là $\frac{3}{4} + \frac{-29}{6} = \frac{9}{12} + \frac{-58}{12} = \frac{-49}{12}$

Câu 19: Sắp xếp số đối của mỗi số hữu tỉ sau theo thứ tự tăng dần?

$\frac{3}{10}$; $\frac{-7}{2}$; $4,9$; $-8,5$

Lời giải

Số đối của $\frac{3}{10}$; $\frac{-7}{2}$; 4,9 ; - 8,5 lần lượt là $\frac{-3}{10} = -0,3$; $\frac{7}{2} = 3,5$; - 4,9 ; 8,5

Sắp xếp số đối của mỗi số hữu tỉ sau theo thứ tự tăng dần ta được

- 4,9 ; - 0,3 ; 3,5 ; 8,5

Câu 20: Sắp xếp số đối của mỗi số hữu tỉ sau theo thứ tự giảm dần?

$-\frac{4}{10}$; $\frac{-9}{2}$; 5,6 ; - 0,125

Lời giải

Số đối của $-\frac{4}{10}$; $\frac{-9}{2}$; 5,6 ; - 0,125 lần lượt là $\frac{4}{10} = 0,4$; $\frac{9}{2} = 4,5$; - 5,6 ; 0,125

Sắp xếp số đối của mỗi số hữu tỉ sau theo thứ tự giảm dần ta được

4,5 ; 0,4 ; 0,125 ; - 5,6

□ HẾT □